

Tìm hiểu nguồn gốc địa danh “Cam Ranh”

1. Trước nay có rất nhiều tài liệu viết về địa danh Cam Ranh (tỉnh Khánh Hòa), trong đó không thấy các tác giả giải thích vì sao có tên gọi Cam Ranh; hoặc chỉ giải thích sơ sài, hoặc chỉ đề cập đến tên gọi Cam Ranh về mặt địa lí hoặc truyền thuyết, nêu lên nhiều giả thuyết, tựu trung có 2 ý chính là:

- a) Cam Ranh là tên mới, bắt nguồn từ tên cũ Cam Linh.
- b) Cam Ranh còn có tên gọi khác là Cam Danh.

Trong bài viết này chúng tôi bước đầu tìm hiểu nguồn gốc của địa danh Cam Ranh.

2. Về mặt địa lý, Cam Ranh là tên gọi chung của cả 3 địa điểm sau:

“(1) Vịnh biển kín ở phía nam tỉnh Khánh Hoà, một trong các vịnh biển đẹp nhất thế giới, thông ra biển Đông qua cửa Lớn. Phía bắc vịnh có bán đảo Thủy Triều, trong đó có cảng Cam Ranh, một cảng quan trọng của miền Nam Trung Bộ. *Tên Cam Ranh từ tiếng Việt cũ là Cam Linh mà ra.*

(2) Tên khác của bán đảo Thủy Triều ở phía Bắc của vịnh biển cùng tên.

(3) Thị xã thuộc tỉnh Khánh Hòa, được thành lập 07/07/2000 trên cơ sở diện tích, dân số của huyện Cam Ranh (cũ). Diện tích: 684,3km². Thị xã Cam Ranh đông giáp biển Đông, tây giáp huyện Khánh Sơn, nam giáp tỉnh Ninh Thuận, bắc giáp thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh.” [2,48]

“Người địa phương truyền tụng rằng: trong cuộc chiến tranh với (quân) Tây Sơn, một hôm chúa Nguyễn Ánh đem thủy quân từ Gia Định ra đánh Quy Nhơn, chẳng may gặp bão lớn, một số chiến thuyền bị đắm, Vương bèn ra lệnh cho quân sĩ lái thuyền trực chỉ vùng một doi đất (Cam Ranh hiện nay) để tránh bão. Tới đây, đoàn chiến thuyền được yên ổn, nhưng lại gặp một trở ngại lớn là thiếu nước ngọt. Sau mấy ngày tìm kiếm không ra, Vương bèn lập đàn tế cáo trời đất, rồi sai quân đào sâu dưới cát tìm nước. Chẳng bao lâu, một mạch nước hiện ra, Vương quỳ xuống uống thử, thì đó là nước ngọt. Nổi vui mừng của Vương và ba quân không kể xiết.

Do sự việc trên, Vương bèn đặt tên cho doi đất này là Cam Linh, ngụ ý là nhờ có sự linh ứng (linh) nên mới có nước ngọt (cam). Danh từ Cam Linh có từ đó. Cam Linh còn có tên gọi là Cam Danh, về sau người Pháp phiên âm trệ ra là Cam Ranh. Sau khi thắng được Tây Sơn, Vương bèn ra lệnh xây dựng một ngôi miếu tại nơi tìm ra nước ngọt, cất người thường xuyên nhang đèn để tỏ lòng tri ân đáng thiêng liêng đã cứu giúp mình trong cơn hoạn nạn. Ngày nay, ngôi cổ miếu hầy còn, dân chúng địa phương vẫn nằng lui tới cúng vái.” [7, 113-114]

Ngoài ra còn một số bài thơ do các tác giả đương thời viết về Cam Ranh, hoặc trong bài có nhắc đến địa danh Cam Ranh, Cam Linh.

Trong giai đoạn này, hai tên gọi Cam Linh và Cam Ranh cùng tồn tại và được sử dụng đồng thời với nhau.

3. Theo Hán Việt tự điển [4, 547], có đến 24 chữ Hán cùng đọc âm LINH với các nghĩa khác nhau, trong đó có một từ (chữ/ tiếng) có nghĩa đáng lưu ý:

Linh: *Thiên liêng. Thần linh. Linh hồn. Ứng nghiệm. Lanh lợi. Oai linh. Phước. Người chết. Họ.*

Cũng theo Hán Việt tự điển [4, 89] có đến 4 chữ Hán cùng đọc âm CAM với các nghĩa khác nhau, trong đó có một từ có nghĩa đáng quan tâm:

Cam: *Ngọt. Bùn tai, êm tai. Bằng lòng. Đành chịu.*

Huỳnh Tịnh Paulus Của [1, 862] có đưa ra 2 từ RANH có nghĩa:

- (1) chỗ ngăn rào làm giới hạn;
- (2) sinh để không nên, nhỏ mọn.

Tâm nguyên tự điển (Lê Ngọc Trụ) cũng có chú một từ RANH duy nhất với nghĩa: “trẻ nít chết non, con ranh” [6, 378].

Rõ ràng, các nghĩa trên của “ranh” không có liên quan gì đến tiếng “ranh” trong địa danh Cam Ranh. Nói cách khác, “ranh” trong Cam Ranh là một yếu tố không có nghĩa về mặt từ vựng.

Như vậy, ta có thể tạm nhận xét rằng “ranh” ở đây là tiếng được biến âm từ “linh” mà ra. Thoạt tiên chúa Nguyễn đặt địa danh là Cam Linh, về sau được đổi thành Cam Ranh.

4. Nhưng sự chuyển đổi từ “linh” thành “ranh” diễn ra như thế nào?

Lê Ngọc Trụ có nhận định rất xác đáng: “Lối dị hoá là sự biến đổi trại khác với tiếng gốc về âm khởi đầu – vận - thanh (nay gọi là âm đầu – vận – thanh, NV); đó là trường hợp lối dị âm mà ta dễ thấy sau:

bái > vái > vía; địa > (đất) đai; sai > sạ, vận *ai* trại ra vận *ia*... hoặc trại với âm khởi đầu: cự > bự; độ > cở; hiệp > giúp; hiệu > dẫu; bàn > mâm...” [6, 24].

Xếp trong phần biến đổi âm khởi đầu, là đồng phụ âm *nứu* l (r), là nằm trong số các âm *nứu* đồng loại đổi lẫn nhau: lạc > rớt [6, 39].

Như vậy, sở dĩ LINH > RANH, theo Lê Ngọc Trụ là biến âm theo lối tự nhiên, kiểu dị hoá (trở thành một tiếng trại khác) “các âm vị” (âm khởi đầu, vận, **thinh**) biến đổi lẫn nhau theo luật đối xứng tương đồng; các âm đồng chỗ phát âm và đồng tính cách phát âm đổi lẫn nhau. Có khi biến đổi một phần (biến âm khởi đầu, hoặc vận, hoặc thanh), hai phần (âm khởi đầu với thanh, âm với vận, vận với thanh), có khi cả ba thành phần đều biến đổi. [6, 65]

Trong tiếng Việt hiện nay, ta thấy các cặp âm tiết có chứa vần “anh” – “inh” vẫn song song tồn tại và cùng được sử dụng ở các vùng phương ngữ khác nhau, với tư cách là những trường hợp lưỡng khả, trong đó vần “anh” đặc trưng cho vùng phương ngữ Nam Bộ, vần “inh” lại được sử dụng phổ biến trong hai vùng phương ngữ Bắc Bộ và Trung Bộ (hiện nay đã trở thành từ toàn dân), ví dụ như:

- tính – tánh (*tính tình/ tánh tình*)
- sinh – sanh (*khai sinh/ khai sanh*)
- chính – chánh (*hành chính/ hành chánh*)
- lĩnh – lãnh (*lĩnh lương/ lãnh lương*)

thịnh – thanh (*thịnh* vượng/ *thanh* vượng)

Rõ nhất là trường hợp *thinh/ thanh* mà chính Lê Ngọc Trụ đã sử dụng ở trên.

Về chuyển đổi phụ âm đầu từ “l” thành “r”, theo Đại Nam Quốc âm tự vị xuất bản năm 1895: cách đây hơn 100 năm, hàng loạt âm Việt cổ chuyển sang âm tiếng Việt đương thời đã diễn ra hiện tượng chuyển biến âm đầu từ “l” sang “r”.

lạc > rụng (rơi) [1, 527]

lạch > rạch (nước) [1, 527]

lại > (con) rái (cá) [1, 529]

lấp > rấp (nổi) [1, 548]

lở > rã (rời) [1, 574]

loạn > loàn > rối (ren) [1, 576]

...

Như vậy, rõ ràng về mặt ngôn ngữ học lịch sử, tiếng LINH (trong địa danh Cam Linh) chuyển thành tiếng RANH (trong địa danh Cam Ranh) là hoàn toàn có cơ sở.

5. Còn vì sao “*Cam Linh còn có tên là Cam Danh*” ? [7, 113]

Như trên đã phân tích, tên gọi Cam Ranh do chuyển âm từ Cam Linh mà ra.

Thực tế cho thấy, cư dân thuộc vùng phương ngữ Bắc Bộ gặp nhiều khó khăn khi phát âm các âm quặt lưỡi là “r, s, tr”, và trong trường hợp buộc phải phát âm thì họ đồng hoá các âm trên thành các âm khác; cụ thể là phát âm “r” thành “d/gi” (*rõ ràng > dờ dàng*), “tr” thành “ch” (*trân trọng > chôn chọng*) và “s” thành “x” (*say sưa > xay xư*); trong lúc cư dân vùng phương ngữ Trung Bộ dễ dàng phân biệt được các cặp phụ âm đầu nói trên và hầu như không bao giờ bị nhầm lẫn khi phát ngôn.

Chúng tôi cho rằng, tên gọi Cam Danh, không phải chuyển hoá trực tiếp từ “Cam Linh” và sau này “người Pháp phiên âm trẹ ra là Cam Ranh” như Nguyễn Đình Tư nhận xét (Cam Linh > Cam Danh > Cam Ranh), mà nó xuất hiện sau sự chuyển hoá từ Cam Linh thành Cam Ranh và cả hai đồng thời tồn tại.

Như vậy, nếu giao thoại về việc đặt tên vùng đất ven biển ấy của chúa Nguyễn là có thể tin cậy được thì tên gọi đầu tiên của nó là Cam Linh, trải qua quá trình biến đổi ngữ âm lịch sử đã chuyển thành Cam Ranh, và sau đó, tên gọi ít phổ biến hơn, xuất hiện cuối cùng là Cam Danh, do một bộ phận cư dân phía Bắc di dân vào và gọi chệch đi, tuy nhiên vì bộ phận cư dân này không nhiều nên tên gọi Cam Danh không lưu truyền rộng rãi và có xu thế mai một dần (Cam Linh > Cam Ranh > Cam Danh).

Cũng cần nói thêm, hiện nay tại thị xã Cam Ranh còn có một phường ven biển mang tên Cam Linh nằm ở khu vực Đá Bạc, dọc theo mép vịnh Cam Ranh, có miếu thờ tương truyền do chúa Nguyễn lập từ thời xa xưa. Như vậy việc chuyển đổi địa danh ở trên còn có thể là do nhu cầu của người dân muốn phân biệt các địa điểm khác nhau trong cùng một khu vực mà tạo thành; Cam Ranh là tên chung của cả vùng đất lớn, tên của vịnh biển, còn Cam Linh chỉ là tên gọi của vùng đất hẹp hơn, địa điểm mà ngày xưa chiến thuyền của chúa Nguyễn dạt vào.

6. “Địa danh là một phạm trù lịch sử. Nó xuất hiện và hành chức hàng trăm hàng nghìn năm. Đó là những tấm bia lịch sử bằng ngôn ngữ. Do đó, soi sáng nguồn gốc

các địa danh, chúng ta có thể thấy rõ hơn một số mảng lịch sử của một vùng đất.” (Lê Trung Hoa).

Tìm hiểu nguồn gốc lịch sử của một địa danh là việc làm khó khăn vì những cứ liệu còn lại không nhiều, mối quan hệ giữa hiện tại và quá khứ cũng khá mong manh, chủ yếu là do suy luận trên cơ sở hợp lý.

Hy vọng rằng, những suy luận dựa trên cơ sở địa danh học và lịch sử ngữ âm của chúng tôi ở trên sẽ góp phần “soi sáng nguồn gốc” địa danh Cam Ranh.; chúng tôi xin mạnh dạn bày tỏ kiến giải của mình và mong nhận được sự góp ý, trao đổi của quý bạn đọc gần xa.

ĐỖ THÀNH DƯƠNG

E-mail: duongsuoidau@yahoo.com

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hùinh Tịnh Paulus Của – 1998 – *Đại Nam Quốc âm tự vị*, Nxb Trẻ, Tp. HCM.
2. Nguyễn Dực – Trung Hải – 2005, *Sổ tay địa danh Việt Nam*, Nxb Giáo dục, HN.
3. Bửu Kế – 2005, *Tâm nguyên tự điển*, Nxb Thanh Niên, Tp. HCM.
4. Nguyễn Văn Khôn – 1960, *Hán Việt tự điển*, Nxb Khai Trí, SG.
5. Quách Tấn - 2002, *Xứ Trâm hương*, Hội VHNT Khánh Hòa.
6. Lê Ngọc Trụ – *Tâm nguyên tự điển Việt Nam*, Tp HCM
7. Nguyễn Đình Tư – 2003, *Non nước Khánh Hòa*, Thanh Niên, HN